HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
PHÂN VIỆN BẮC NINH

DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN ĐƯỢC NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

(Ban hành kèm theo QĐ số /PVBN-ĐT&QLNH ngày tháng năm 2026)

K26 Kế toán										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	26A4022595	Lê Thị	Bình	K26KTA-BN	15	15	9.38	100	Xuất sắc	
2	26A4023046	Nguyễn Thị	Minh	K26KTB-BN	15	15	9.16	90	Xuất sắc	
3	26A4022585	Đàm Thị Phương	Anh	K26KTB-BN	15	15	9.1	92	Xuất sắc	
4	26A4023415	Nguyễn Thị	Nhung	K26KTA-BN	15	15	9.02	100	Xuất sắc	
5	26A4023438	Trần Phương	Thủy	K26KTA-BN	15	15	8.98	94	Giỏi	
6	26A4023437	Vũ Quỳnh	Thơ	K26KTA-BN	16	16	8.94	91	Giỏi	
7	26A4023416	Tạ Thị Hồng	Nhung	K26KTA-BN	15	15	8.86	92	Giỏi	
8	26A4023409	Trần Thị Thúy	Ngọc	K26KTA-BN	15	15	8.82	92	Giỏi	
K26 Ngân hàng										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	26A4010368	Lê Kim	Chi	K26NHB-BN	17	17	8.96	100	Giỏi	
2	26A4010791	Vũ Thanh	Mai	K26NHA-BN	17	17	8.94	98	Giỏi	
3	26A4010372	Lê Ngọc Ánh	Dương	K26NHA-BN	20	20	8.87	88	Giỏi	
4	26A4010780	Hoàng Thị	Lanh	K26NHA-BN	17	17	8.84	100	Giỏi	
5	CA12-085	Nguyễn Khánh	Linh	K26NHB-BN	26	26	8.66	94	Giỏi	
6	26A4010359	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	K26NHB-BN	17	17	8.51	94	Giỏi	
K26 Tài chính										

STT	Mã HV	Họ và	tên	Lớp	Số ĐV HT ĐK	Số ĐV HT TL	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại	Ghi chú
1	26A4011749	Nguyễn Quang	Hiếu	K26TCA-BN	15	15	8.78	95	Giỏi	
2	26A4012173	Hoàng Hải	Long	K26TCB-BN	15	15	8.62	96	Giỏi	
3	26A4011725	Nguyễn Quỳnh	Chi	K26TCB-BN	18	18	8.58	95	Giỏi	
4	26A4012165	Nguyễn Hoàng Nhật	Linh	K26TCB-BN	18	18	8.53	96	Giỏi	
5	26A4011759	Hoàng Thị Thúy	Hường	K26TCA-BN	15	15	8.38	87	Giỏi	
K27 Ngân hàng										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	27A4013508	Lương Hoàng	Anh	K27NHB-BN	18	18	9.09	100	Xuất sắc	
2	27A4013564	Tống Diệu	Linh	K27NHA-BN	17	17	8.94	100	Giỏi	
3	27A4013527	Nguyễn Tiến	Dũng	K27NHA-BN	19	19	8.63	88	Giỏi	
4	27A4013554	Hoàng Gia	Khiêm	K27NHA-BN	19	19	8.62	82	Giỏi	
5	27A4013579	Nguyễn Thị Phương	Nhi	K27NHA-BN	16	16	8.54	98	Giỏi	
6	27A4013557	Hà Ngọc	Lan	K27NHA-BN	17	17	8.51	100	Giỏi	
K27 Kế toán										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	27A4023440	Nguyễn Thị Lệ	Mỹ	K27KTB-BN	18	18	9.02	100	Xuất sắc	
2	27A4023408	Đinh Khánh	Huyền	K27KTB-BN	18	18	8.96	100	Giỏi	
3	27A4023377	Nguyễn Hải	An	K27KTB-BN	19	19	8.7	98	Giỏi	
4	27A4023428	Trần Phương	Linh	K27KTA-BN	20	20	8.7	92	Giỏi	
5	27A4023483	Đặng Huyền	Trang	K27KTB-BN	18	18	8.69	92	Giỏi	
6	27A4023433	Đặng Thị Ngọc	Ly	K27KTA-BN	20	20	8.67	90	Giỏi	

7	27A4023501	Nguyễn Mai Hà	Vy	K27KTB-BN	18	18	8.65	91	Giỏi	
8	27A4023450	Trần Thị Ánh	Nguyệt	K27KTA-BN	18	18	8.59	92	Giỏi	
K27 Tài chính										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	27A4013608	Đào Thị Vân	Anh	K27TCA-BN	17	17	8.88	100	Giỏi	
2	27A4013715	Nguyễn Hải	Yến	K27TCA-BN	17	17	8.85	96	Giỏi	
3	27A4013646	Nguyễn Hương	Lan	K27TCA-BN	21	21	8.72	90	Giỏi	
4	27A4013684	Bùi Đức Thái	Sơn	K27TCA-BN	15	15	8.71	92	Giỏi	
5	27A4013683	Đặng Tiến	Sĩ	K27TCB-BN	18	18	8.54	94	Giỏi	
6	27A4013655	Lê Thùy	Linh	K27TCA-BN	21	21	8.47	90	Giỏi	
7	27A4013666	Nguyễn Đăng	Nam	K27TCA-BN	17	17	8.42	100	Giỏi	
K28 Kế toán										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	28A4020018	Bùi Nguyệt	Ánh	K28KTA-BN	16	16	9.39	100	Xuất sắc	
2	28A4020175	Nguyễn Thu	Uyên	K28KTA-BN	16	16	9.03	90	Xuất sắc	
3	28A4020155	Vũ Trần Anh	Thư	K28KTA-BN	16	16	8.99	82	Giỏi	
4	28A4020110	Nguyễn Thị	Mơ	K28KTB-BN	16	16	8.98	87	Giỏi	
5	28A4020074	Hoàng Thanh	Huyền	K28KTA-BN	16	16	8.85	87	Giỏi	
K28 Ngân hàng										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	
1	28A4010264	Lê Bích	Ly	K28NHA-BN	16	16	8.93	96	Giỏi	
2	28A4014419	Nguyễn Thùy	Trang	K28NHB-BN	16	16	8.53	91	Giỏi	

3	28A4010193	Lương Đức	Anh	K28NHB-BN	16	16	8.51	74	Khá	Do điểm RL đạt mức khá
4	28A4010292	Nguyễn Thị Phương	Thảo	K28NHA-BN	16	16	8.46	88	Giỏi	
5	28A4014423	Lê Thu	Hiền	K28NHB-BN	16	16	8.33	91	Giỏi	
6	28A4010232	Khúc Minh	Hằng	K28NHB-BN	16	16	8.31	90	Giỏi	
7	28A4010279	Phan Minh	Nguyệt	K28NHA-BN	16	16	8.17	86	Giỏi	
8	28A4010216	Bùi Anh	Dũng	K28NHB-BN	16	16	8.15	93	Giỏi	
K28 Tài chính										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	28A4010425	Đồng Minh	Hường	K28TCA-BN	16	16	9.09	92	Xuất sắc	
2	28A4014448	Nguyễn Thị Kim	Liên	K28TCB-BN	16	16	8.95	91	Giỏi	
3	28A4014449	Phạm Cẩm	Tú	K28TCB-BN	16	16	8.93	90	Giỏi	
4	28A4010472	Tạ Thị Thảo	Nguyên	K28TCA-BN	16	16	8.76	85	Giỏi	
5	28A4010524	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trang	K28TCA-BN	16	16	8.62	85	Giỏi	
6	28A4010433	Trần Nguyên Minh	Khuê	K28TCA-BN	16	16	8.62	84	Giỏi	
7	28A4010512	Ngô Việt	Thắng	K28TCB-BN	16	16	8.59	96	Giỏi	
K28 Quản trị Kinh doanh										
STT	**Mã HV**	**Họ và**	**tên**	**Lớp**	**Số ĐV HT ĐK**	**Số ĐV HT TL**	**Điểm TB**	**Điểm RL**	**Xếp loại**	**Ghi chú**
1	28A4030332	Lê Hồng Bảo	Khánh	K28QTKDA-BN	16	16	8.86	96	Giỏi	
2	28A4030337	Phạm Khánh	Linh	K28QTKDA-BN	16	16	8.69	96	Giỏi	
3	28A4030330	Nguyễn Quỳnh	Hương	K28QTKDA-BN	16	16	8.65	96	Giỏi	